

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

TỔNG QUAN KHOA HỌC
ĐỀ TÀI CẤP BỘ NĂM 2004

CHÍNH SÁCH CỦA CÁC NƯỚC LỚN ĐỐI VỚI
BÁN ĐẢO TRIỀU TIÊN TỪ SAU KHI CHIẾN TRANH LẠNH
KẾT THÚC ĐẾN NAY

CƠ QUAN CHỦ TRÌ : VIỆN QUAN HỆ QUỐC TẾ

CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI : TS HÀ MỸ HƯƠNG

THƯ KÝ ĐỀ TÀI : NGUYỄN THỊ TÚ HOA

HÀ NỘI - 2005

5598

22/11/05

**DANH SÁCH CỘNG TÁC VIÊN
(Xếp theo ABC)**

- 1- CN Mai Hoài Anh
- 2- TS Nguyễn Hữu Cát
- 3- Ths Hoàng Minh Hằng
- 4- CN Nguyễn Thị Thu Hiền
- 5- CN Nguyễn Thị Tú Hoa
- 6- TS Hà Mỹ Hương
- 7- CN Nguyễn Phương Nga
- 8- Ths Nguyễn Xuân Phách
- 9- Ths Phạm Thị Phúc
- 10- Ths Hà Văn Thẩm
- 11- PGS Nguyễn Bằng Tường

BẢNG CHỮ VIẾT TẮT

ASEAN	: Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á
ASEM	: Hội nghị liên khu vực Á - Âu
ARF	: Diễn đàn khu vực ASEAN
CA- TBD	: Châu Á Thái Bình Dương
CHDCND	: Cộng hoà dân chủ nhân dân
IAEA	: Cơ quan năng lượng nguyên tử quốc tế
LB Nga	: Liên bang Nga
LHQ	: Liên hợp quốc
NMD	: Hệ thống phòng thủ tên lửa quốc gia (Mỹ)
NIEs	: Những nền kinh tế mới
NPT	: Hiệp ước không phổ biến vũ khí hạt nhân
ODA	: Viện trợ phát triển chính thức
QHQT	: Quan hệ quốc tế
TBCN	: Tư bản chủ nghĩa
TMD	: Hệ thống phòng thủ tên lửa chiến trường
XHCN	: Xã hội chủ nghĩa

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Mở đầu	1
<i>Phần thứ nhất: Bán đảo Triều Tiên thời kỳ sau Chiến tranh lạnh</i>	5
I- Khái quát lịch sử vấn đề Triều Tiên	5
II- Quan hệ giữa hai miền Triều Tiên thời kỳ Chiến tranh lạnh	8
III- Bối cảnh quốc tế và khu vực Đông Bắc Á sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc và quan hệ hai miền Triều Tiên từ đầu thập niên 90 thế kỷ XX đến nay	22
<i>Phần thứ hai: Thực trạng chính sách của các nước lớn (Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản, Nga) đối với bán đảo Triều Tiên sau Chiến tranh lạnh</i>	34
I- Chính sách của Mỹ đối với bán đảo Triều Tiên sau Chiến tranh lạnh	36
II. Chính sách của Trung Quốc đối với bán đảo Triều Tiên sau Chiến tranh lạnh	46
III. Chính sách của Nhật Bản đối với bán đảo Triều Tiên sau Chiến tranh lạnh	59
IV. Chính sách của LB Nga đối với bán đảo Triều Tiên sau Chiến tranh lạnh	74
<i>Phần thứ ba: Một số dự báo và khuyến nghị</i>	90
I- Dự báo xu hướng vận động của tình hình bán đảo Triều Tiên và chính sách Triều Tiên của các nước lớn trong những năm tới	90
II- Hiện trạng quan hệ Việt Nam - Hàn Quốc, Việt Nam - CHDCND Triều Tiên	109
III- Một số khuyến nghị về chính sách của Việt Nam	117
Kết luận	124
Danh mục tài liệu tham khảo	126

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Trong lịch sử loài người, ít nhất từ thời cận đại, các nước lớn luôn đóng vai trò chi phối hệ thống các quan hệ quốc tế. Đường hướng vận động, phát triển của lịch sử thế giới phụ thuộc chủ yếu vào tham vọng và lợi ích chiến lược của các nước lớn, vào sự hoà hoãn hoặc chiến tranh giữa các nước lớn. Lịch sử thế giới thế kỷ XX với 2 cuộc “chiến tranh nóng” và 1 cuộc “chiến tranh lạnh” đã là một minh chứng.

Vào đầu thập niên 90 của thế kỷ XX, trong lịch sử loài người đã xảy ra những biến cố lớn, mang tính bước ngoặt. Từ thời điểm này, các quốc gia - dân tộc vận động và phát triển trong một hoàn cảnh lịch sử rất mới và rất khác thời kỳ chiến tranh lạnh, vừa tạo ra nhiều cơ hội, vừa đặt ra những thách thức mới đối với tất cả các nước, kể cả các nước lớn. Tình hình thế giới diễn biến phức tạp, ít ổn định và khó tiên đoán hơn. Trong quan hệ quốc tế, các nước lớn một mặt cố gắng điều chỉnh chính sách đối ngoại theo hướng tránh đối đầu, tăng cường hợp tác, liên kết, hội nhập; mặt khác, cạnh tranh gay gắt với nhau nhằm chiếm được vị trí có lợi nhất cho mình trong trật tự thế giới đang hình thành. Thực tiễn 15 năm qua kể từ khi chiến tranh lạnh kết thúc cho thấy, chính sách của các nước lớn, trước hết là các nước lớn tư bản chủ nghĩa phát triển, nhất là Mỹ, đã tác động không nhỏ đến đời sống chính trị - an ninh thế giới. Đồng thời, động thái quan hệ giữa các nước lớn cũng diễn ra hết sức phức tạp, chứa đầy những yếu tố khó lường, ảnh hưởng lớn đến hệ thống các quan hệ quốc tế và đến các nước vừa và nhỏ, đang phát triển.

Nói về hai nước nhỏ trên bán đảo Triều Tiên, thì chỉ nguyên việc một đất nước, một dân tộc thuần nhất từ hơn nửa thế kỷ nay đã và đang bị chia cắt thành hai quốc gia có chế độ chính trị - xã hội khác nhau, đối đầu nhau chủ yếu do những tính toán lợi ích của các nước lớn đã nói lên nhiều điều. Đặc biệt, mặc dù cuộc chiến tranh lạnh xét trên bình diện toàn cầu đã kết thúc, song trên thực tế vẫn đang tiếp diễn trên bán đảo Triều Tiên, và nguy cơ tái diễn một cuộc “chiến tranh nóng”, chiến tranh hạt nhân vẫn luôn đe dọa bán đảo này. Đó là vì vị trí địa - chiến lược, địa - chính trị rất quan trọng của mình, bán đảo Triều Tiên đã và đang là nơi giao thoa hoặc đụng

độ lợi ích chiến lược của các nước lớn. Họ luôn mong muốn khống chế được, hay chí ít cũng đóng được một vai trò nào đó đối với bán đảo này, và chính sách Triều Tiên luôn chiếm vị trí quan trọng trong chính sách đối ngoại nói chung cũng như chính sách châu Á - Thái Bình Dương của các nước lớn. Những diễn biến phức tạp trên bán đảo Triều Tiên cũng như chính sách đối ngoại cứng rắn của CHDCND Triều Tiên liên quan chặt chẽ đến chính sách của các nước lớn, nhất là đến chính sách đối ngoại cường quyền của Mỹ. Chính vì vậy, bán đảo Triều Tiên tiếp tục là một trong những điểm nóng bỏng nhất của thế giới, gây quan ngại và thu hút sự quan tâm lớn của cộng đồng quốc tế.

Cũng giống như hai nước trên bán đảo Triều Tiên, hơn nửa thế kỷ qua Việt Nam luôn nằm trong toan tính chiến lược của các nước lớn, chịu ảnh hưởng qua lại của quan hệ giữa các nước lớn. Chiến tranh lạnh kết thúc, quan hệ giữa Việt Nam và các nước lớn, trước hết là các nước lớn châu Á - Thái Bình Dương và với hai nước Triều Tiên có những biến chuyển, thay đổi sâu sắc. Điều đáng chú ý là không những tính chất của các mối quan hệ giữa Việt Nam với những nước này khác nhau và không phải bất biến, mà quan hệ giữa Việt Nam với bất kỳ đối tác nào cũng không thể không chịu ảnh hưởng của các cặp quan hệ khác trên những vấn đề liên quan đến bán đảo Triều Tiên. Trong điều kiện xu thế toàn cầu hoá đang làm cho các quốc gia - dân tộc ngày càng tuỳ thuộc vào nhau, thì chính sách của các nước lớn đối với bán đảo Triều Tiên được thực hiện và điều chỉnh như thế nào, dẫn tới tình hình khu vực này diễn biến ra sao cũng đều ảnh hưởng trực tiếp đến Việt Nam, dù với các mức độ, các tính chất khác nhau trong từng lĩnh vực cụ thể. Chẳng hạn, đến kim ngạch thương mại hai chiều Việt Nam - Hàn Quốc (hiện nay lớn gấp 6 lần kim ngạch thương mại Việt - Nga), hoặc đến hàng chục ngàn người lao động Việt Nam ở Hàn Quốc... Hơn nữa, với phương châm cân bằng trong quan hệ với các nước lớn và chủ trương coi thúc đẩy quan hệ với các nước lớn là một trong những trọng điểm của chính sách đối ngoại Việt Nam, việc nghiên cứu làm rõ thực chất chính sách đối ngoại của các nước lớn đối với những nước nhỏ như CHDCND Triều Tiên và Hàn Quốc là điều có ý nghĩa lý luận và thực tiễn cấp thiết. Ngoài ra, do lịch sử và tính chất quan hệ giữa Việt Nam với hai nước Triều Tiên, chúng ta rất cần nghiên cứu để có được một cái nhìn vừa tổng thể và bao quát, vừa cụ thể và sát thực về tình hình bán đảo Triều Tiên, về động thái của các nước lớn ở khu vực này, về ảnh hưởng của tình hình đó đến Việt Nam. Trên

cơ sở những nghiên cứu như vậy, chúng ta có thể đưa ra đối sách phù hợp với từng đối tác, nhằm bảo vệ an ninh và lợi ích quốc gia của chúng ta.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Do vị trí chiến lược quan trọng và tính chất phức tạp của vấn đề Triều Tiên cũng như vì khu vực này là nơi vừa đan xen, vừa đụng độ lợi ích của các nước lớn, nên trên thế giới đã có khá nhiều công trình nghiên cứu đề cập đến các khía cạnh khác nhau thuộc phạm vi nghiên cứu của đề tài (quan hệ hai miền Triều Tiên, vấn đề hoà bình thống nhất Triều Tiên, cuộc khủng hoảng hạt nhân ở Bắc Triều Tiên, chính sách của các nước lớn với Hàn Quốc và với CHDCND Triều Tiên,...). Ở Việt Nam cũng đã có một số công trình nghiên cứu đề cập đến các nội dung trên và các nội dung khác như vị thế địa - chiến lược của bán đảo Triều Tiên, quan hệ Việt Nam - Hàn Quốc... Đặc biệt, từ sau khi diễn ra cuộc gặp thượng đỉnh liên Triều (6/2000), các cuộc gặp 3 bên Mỹ - Trung - Triều (4/2003) và 6 bên Mỹ - Nhật - Trung Quốc - Nga - Hàn Quốc - CHDCND Triều Tiên (8/2003), đã có nhiều công trình nghiên cứu ở nước ngoài và ở Việt Nam phân tích, bình luận, đánh giá về chính sách của các nước lớn đối với các vấn đề của bán đảo Triều Tiên.

Tuy nhiên, cho đến nay chưa thấy xuất hiện những công trình nghiên cứu có hệ thống về diễn biến tình hình trên bán đảo Triều Tiên liên quan đến chiến lược, chính sách của các nước lớn đối với khu vực này từ sau khi chiến tranh lạnh kết thúc. Do vậy, hiện nay rất cần có một công trình mang tính chất tổng thể và có hệ thống về chiến lược, chính sách của các nước lớn đối với bán đảo Triều Tiên từ sau khi chiến tranh lạnh kết thúc đến nay.

3. Mục tiêu nghiên cứu

3.1. Phân tích bối cảnh quốc tế và khu vực tác động đến chính sách của các nước lớn đối với bán đảo Triều Tiên thời kỳ sau chiến tranh lạnh và thực trạng chính sách của các nước lớn đối với bán đảo Triều Tiên từ khi kết thúc chiến tranh lạnh đến nay.

3.2. Dự báo chiều hướng vận động của tình hình bán đảo Triều Tiên và chính sách Triều Tiên của các nước lớn Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản và Nga trong những thập niên đầu thế kỷ XXI. Đồng thời, qua sự phân tích thực trạng quan hệ giữa Việt Nam với Hàn Quốc và CHDCND Triều Tiên, đề tài nêu lên một số khuyến nghị về thái độ, quan điểm của Việt Nam đối

với tình hình bán đảo Triều Tiên, cũng như chính sách của Việt Nam trong quan hệ với hai nước ở bán đảo này.

4. Nội dung nghiên cứu

Ngoài phần mở đầu và kết luận, nội dung nghiên cứu của đề tài bao gồm 3 phần với các nội dung cụ thể sau đây:

Phần thứ nhất: Bán đảo Triều Tiên thời kỳ sau chiến tranh lạnh

I. Khái quát lịch sử vấn đề Triều Tiên

II. Quan hệ hai miền Triều Tiên thời kỳ chiến tranh lạnh

III. Bối cảnh quốc tế và khu vực sau khi chiến tranh lạnh kết thúc và quan hệ hai miền Triều Tiên từ sau chiến tranh lạnh kết thúc đến nay

Phần thứ hai: Chính sách của các nước lớn (Mỹ - Trung Quốc - Nga - Nhật Bản) đối với bán đảo Triều Tiên sau chiến tranh lạnh

I. Chính sách của Mỹ đối với bán đảo Triều Tiên sau chiến tranh lạnh

II. Chính sách của Trung Quốc đối với bán đảo Triều Tiên sau chiến tranh lạnh

III. Chính sách của LB Nga đối với bán đảo Triều Tiên sau chiến tranh lạnh

IV. Chính sách của Nhật Bản đối với bán đảo Triều Tiên sau chiến tranh lạnh

Phần thứ ba: Một số dự báo và khuyến nghị

I. Dự báo xu hướng vận động của tình hình bán đảo Triều Tiên và chính sách Triều Tiên của các nước lớn trong những năm tới

II. Hiện trạng quan hệ Việt Nam – Hàn Quốc, Việt Nam – CHDCND Triều Tiên

III. Một số khuyến nghị về chính sách của Việt Nam

PHẦN THỨ NHẤT

BÁN ĐẢO TRIỀU TIÊN THỜI KỲ SAU CHIẾN TRANH LẠNH

I. KHÁI QUÁT LỊCH SỬ VẤN ĐỀ TRIỀU TIÊN

1. Vài nét về lịch sử bán đảo Triều Tiên và vị trí địa - chiến lược của bán đảo này

Bán đảo Triều Tiên nằm ở Đông Bắc châu Á, giáp Trung Quốc, Nga, biển Nhật Bản và Hoàng Hải. Quốc gia Triều Tiên thống nhất (trước năm 1948) có khoảng 5000 năm lịch sử. Tổ tiên của người Triều Tiên là những người thuộc các bộ lạc Mông Cổ di cư từ vùng Trung Á đến bán đảo Triều Tiên. Từ đầu Công nguyên, dân tộc Triều Tiên đã trở thành một dân tộc duy nhất, có cùng huyết thống, sinh sống trên bán đảo. Toàn bộ bán đảo Triều Tiên cùng với 3.576 đảo phụ cận, có tổng diện tích là 222.154 km². Từ sau chiến tranh thế giới thứ hai đến nay, bán đảo Triều Tiên bị chia cắt tại vĩ tuyến 38 và hình thành nên hai nhà nước độc lập - CHDCND Triều Tiên và Đại Hàn dân quốc (Hàn Quốc). CHDCND Triều Tiên nằm ở phần phía Bắc bán đảo (Bắc vĩ tuyến 38⁰), diện tích 122.762 nghìn km², 84% diện tích là đồi núi, số dân là 23,855 triệu người. Còn Hàn Quốc nằm ở phía Nam bán đảo, có diện tích 99.392 km², dân số là 47,676 triệu người.

Bán đảo Triều Tiên có vị trí địa - chính trị đặc biệt, nằm ở dải trung tâm có ý nghĩa sống còn của khu vực Đông Bắc Á, một trong những khu vực năng động và quan trọng nhất về mặt chiến lược của thế giới, nối liền đại lục Âu - Á với Thái Bình Dương, lại nhô dài ra biển đến hơn 1500 km, nên có đặc trưng chiến lược nổi bật và luôn là mục tiêu tranh giành ảnh hưởng của các trung tâm quyền lực quốc tế trong suốt quá trình phát triển của mình. Từ trong lịch sử, bất cứ một nước nào thống trị được bán đảo Triều Tiên là hầu như có thể đồng thời thống trị được cả khu vực Đông Bắc Á. Từ nửa sau thế kỷ XIX đến nay, bán đảo Triều Tiên liên tục trở thành điểm nóng tranh chấp quyền lực chính trị của các nước lớn. Đế quốc Anh đã đưa các tàu chiến của mình sang Triều Tiên từ năm 1832 và 1845, Pháp năm 1846, Nga - 1854, Đức - 1866, Mỹ - 1866, 1871. Năm 1868, Nhật Bản tiến hành cuộc Duy tân Minh Trị và trở thành nước công nghiệp hóa hiệu chiến trong khu vực. Sau chiến thắng trong chiến tranh Trung - Nhật (1894-

1895) và chiến tranh Nga - Nhật (1904-1905), năm 1910, Nhật Bản đã xâm chiếm Triều Tiên. Nước Triều Tiên bị mất độc lập từ đó và phải chịu sự thống trị của Nhật Bản cho đến khi Nhật Bản bị bại trận trong chiến tranh thế giới thứ II. Trong khoảng từ nửa sau thế kỷ XX đến nay, bán đảo Triều Tiên lại trở thành nơi hội tụ và tranh chấp lợi ích của các nước lớn: Mỹ, Liên Xô (Nga), Trung Quốc và Nhật Bản. Thật khó có thể phân tách rạch ròi lợi ích của các nước lớn trên bán đảo Triều Tiên, dù ở thời kỳ chiến tranh lạnh căng thẳng hay ở thời kỳ hiện nay. Tất cả các vấn đề về kinh tế và chính trị đều đan xen nhau và liên quan trực tiếp đến lợi ích của các nước lớn. Tuy nhiên, tầm quan trọng chiến lược của bán đảo đối với cán cân sức mạnh khu vực và toàn cầu vẫn là yếu tố quan trọng nhất. Mỹ, Liên Xô (Nga), Trung Quốc, Nhật Bản lo ngại nhau nhiều hơn là chú ý đến Triều Tiên và các nước này luôn lợi dụng sự chia rẽ chính trị ở bán đảo Triều Tiên để phục vụ mục đích của họ. Bởi vậy, xem xét các diễn biến trên bán đảo Triều Tiên dưới góc độ địa - chính trị, chúng ta mới có thể hiểu rõ tại sao từ cuối thế kỷ XIX đến nay, dải đất này luôn luôn là nơi tranh chấp của các nước lớn trên thế giới, từ đó mới nắm được xu thế phát triển của bán đảo Triều Tiên trong những năm đầu thế kỷ XXI.

2. Quá trình chia cắt bán đảo Triều Tiên thành hai nhà nước độc lập sau Chiến tranh thế giới thứ II

Khi Chiến tranh thế giới thứ II bước vào giai đoạn cuối, nhiều hội nghị quốc tế đã được triệu tập (Hội nghị Yanta, Hội nghị Posdam, Hội nghị San Fransisco). Về vấn đề Triều Tiên, Hội nghị Yanta quyết định, quân đội Liên Xô chiếm đóng miền Bắc Triều Tiên, quân đội Mỹ chiếm đóng miền Nam Triều Tiên, lấy vĩ tuyến 38 làm ranh giới nhằm giải giáp vũ khí quân Nhật và đi tới thống nhất Triều Tiên. Để chính thức hóa quyết định đặt Triều Tiên dưới chế độ uỷ trị quốc tế, Hội nghị Ngoại trưởng của 4 cường quốc (Liên Xô, Mỹ, Anh, Trung Quốc) đã được triệu tập ở Matxcova tháng 12/1945. Hội nghị đã kết thúc bằng một Nghị định thư với 4 nội dung:

1. Bán đảo Triều Tiên được đặt dưới sự bảo trợ của Mỹ, Anh, Trung Quốc và Liên Xô trong thời gian tối đa là 5 năm.

2. Một chính phủ lâm thời của Triều Tiên được thành lập sẽ tiến hành các biện pháp cần thiết để phát triển công nghiệp, giao thông, nông nghiệp và văn hóa dân tộc của Triều Tiên.